

Số: 25/PPC-KHKD

Bạc Liêu, ngày 29 tháng 01 năm 2019

V/v Công bố thông tin Báo cáo tình hình  
quản trị Công ty năm 2018

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
2. Mã chứng khoán : PBP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-3, KCN Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu
4. Điện thoại: (84) - 7813 957 555 Fax: (84) - 7813 957 666
5. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Quốc Bảo

Địa chỉ: Xã Nghĩa Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84) - 2913 957 555

Fax: (84) - 2913 957 666

6. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: [www.pbp.vn](http://www.pbp.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.



**Người đại diện pháp luật**

**NGUYỄN TRUNG KIÊN**

Số: 22 /PPC-HĐQT

Bạc Liêu, ngày 28 tháng 01 năm 2019

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-3, KCN Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu
- Điện thoại: 02913.957 555 Fax: 02913. 957 666 Email:sale@pbp.vn
- Vốn điều lệ: 45.709.940.000 đồng
- Mã chứng khoán: PBP

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCĐ	21/6/2018	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

### II. Hội đồng quản trị

#### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Chí Nguyễn	CT. HĐQT	Bắt đầu là CT. HĐQT từ ngày 14/04/2016	13/13	100%	
2	Ông Lê Quốc Dũng	TV. HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 06/08/2010	13/13	100%	
3	Ông Nguyễn Trung Kiên	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT	5/13	46%	Bỏ nhiệm TV.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
			từ ngày 21/6/2018			HĐQT ngày 21/6/2018
4	Ông Nguyễn Đức Thuận	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018	04/13	38%	Bỏ nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018
5	Ông Trần Thiên Hồng	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 24/04/2015	12/13	92%	Bận công việc riêng không thể tham dự
6	Ông Tống Việt Thống	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 30/10/2014; Không còn TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018	08/13	61%	Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018
7	Bà Trần Như Quỳnh	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 30/10/2014; Không còn TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018	08/13	61%	Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 21/6/2018

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

- HĐQT đã ban hành các văn bản (nghị quyết, quyết định,...) về các mặt hoạt động của công ty để Giám đốc tổ chức thực hiện. Trong quá trình làm việc, HĐQT cũng đã trao đổi, thảo luận và thống nhất với Giám đốc kịp thời phê

duyệt, điều chỉnh, cập nhật các văn bản theo đề xuất của Giám đốc để các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được liên tục và thuận lợi.

- HĐQT thực hiện các cuộc họp định kỳ hàng Quý để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Quý và đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD của Quý tiếp theo.
- HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD hàng quý, báo cáo tài chính Quý I/ 2018, Quý II/ 2018, Quý III, Quý IV của Ban điều hành.
- Kết quả giám sát: Ban điều hành đã tổ chức, điều hành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty đạt kết quả như sau (Số liệu BCTC của Công ty trước kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
1	Sản lượng sản xuất				
	<i>Bao bì</i>	<i>Nghìn bao</i>	21.459,04	21.529,27	100,33%
	<i>Phân bón</i>	<i>Tấn</i>	20.000,00	7.728,13	38,64%
2	Sản lượng tiêu thụ				
	<i>Bao bì</i>	<i>Nghìn bao</i>	21.459,04	21.621,23	100,76%
	<i>Phân bón</i>	<i>Tấn</i>	20.000,00	8.127,00	40,64%
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	326.019	236.444	72,52%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.880	10.730	120,83%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.104	9.656	135,93%
6	Nộp NSNN	Triệu đồng	7.200	6.734	93,54%

### 3. Hoạt động của các tiểu ban HĐQT:

Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cho các thành viên HĐQT thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2018 HĐQT đã tổ chức 13 cuộc họp, 6 lần lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành các Nghị quyết, quyết định như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-PPC-HĐ	10/1/2018	V/v Hợp định kỳ Quý IV/ 2017
02	02/NQ-PPC-HĐ	18/1/2018	V/v Phê duyệt KH SXKD năm 2018

03	03/NQ-PPC-HĐ	27/2/2018	V/v Chấp thuận các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
04	04/NQ-PPC-HĐ	27/3/2018	V/v Phê duyệt quỹ tiền lương 2017
05	05/NQ-PPC-HĐ	24/4/2018	V/v Hợp định kỳ Quý I/2018
06	06/NQ-PPC-HĐ	11/5/2018	V/v Quyết toán quỹ tiền lương năm 2017
07	07/NQ-PPC-HĐ	30/5/2018	V/v Chấp thuận các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
08	08/NQ-PPC-HĐ	21/6/2018	V/v Phân công nhiệm vụ HĐQT PPC
09	09/NQ-PPC-HĐ	26/6/2018	V/v Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017
10	10/NQ-PPC-HĐ	11/7/2018	V/v Hợp HĐQT Quý II/ 2018
11	11/NQ-PPC-HĐ	30/8/2018	V/v Ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa thuê dịch vụ PPC
12	12/NQ-PPC-HĐ	27/9/2018	V/v Hợp HĐQT Quý III/ 2018
13	13/NQ-PPC-HĐ	15/11/2018	V/v Hợp HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch 2018, kế hoạch 2019
14	01/QĐ-PPC-HĐ	08/3/2018	V/v Miễn nhiệm Thư ký Công ty
15	02/QĐ-PPC-HĐ	08/3/2018	V/v Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty kiêm CV pháp chế
16	03/QĐ-PPC-HĐ	26/4/2018	V/v Cho nghỉ chế độ thai sản đối với công nhân viên
17	04/QĐ-PPC-HĐ	21/6/2018	V/v Chi trả lương, thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát
18	05/QĐ-PPC-HĐ	21/6/2018	V/v Chi trả lương, thù lao cho Thành viên Ban kiểm soát
19	06/QĐ-PPC-HĐ	20/8/2018	V/v Ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
20	07/QĐ-PPC-HĐ	12/9/2018	V/v Tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
21	08/QĐ-PPC-HĐ	30/11/2018	V/v Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao ban quản lý điều hành PPC
22	09/QĐ-PPC-HĐ	14/12/2018	V/v Sửa đổi Quy chế mua sắm hàng hóa dịch vụ

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV. BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Chí Dương	Trưởng BKS	TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 - 20/6/2018); Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)	6/6	100%	
2	Ông Nguyễn Quang Tám	Thành viên BKS	Từ ngày 14/04/2016	6/6	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng	Thành viên BKS	Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 - 20/6/2018); TV. Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)	6/6	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, điều hành Công ty, luôn đặt lợi ích Công ty lên hàng đầu, tập trung xây dựng và phát triển Công ty. Do đó mức độ hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh luôn ở mức cao.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được giao theo qui định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của PVCFC, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đều được Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ kịp thời.
- Kiểm tra báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và kiểm tra báo cáo tài chính kiểm toán năm của công ty trước

khi đệ trình Hội đồng quản trị. Công ty đã lập báo cáo tài chính đúng thời hạn và phù hợp với Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành.

- Việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty luôn được ưu tiên hàng đầu. Về cơ bản, các quy chế, quy trình, quy định đều phù hợp với mô hình Công ty cổ phần và tình hình hoạt động của Công ty và đã được cán bộ, nhân viên Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Hiện công ty đang tiếp tục rà soát, bổ sung và sửa đổi các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty.
- Các Quyết định, chỉ thị của Giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, hợp pháp và kịp thời nhằm điều hành tốt hoạt động của Công ty.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Năm 2018 Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc, tuy nhiên vẫn đảm bảo hoạt động độc lập. Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi và thảo luận với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty;
- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Trưởng ban Kiểm soát tham gia để đánh giá tình hình thực hiện định hướng, chiến lược và thiết lập các định hướng đề ra giải pháp chiến lược theo tình hình mới làm cơ sở triển khai thực hiện.
- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các tài liệu họp HĐQT cho Ban kiểm soát xem xét và đóng góp ý kiến. Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Các biên bản họp của HĐQT đều được gửi tới BKS để cập nhật và đưa ra các ý kiến đóng góp kịp thời.
- Ngoài việc kiểm tra giám sát, trong quá trình soạn thảo, ban hành các quy chế/quy định, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát với chuyên môn của mình đã tham gia tư vấn, góp ý để hoàn thiện hơn, phù hợp với tình hình thực tế.

### **IV. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

### **V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Xem mục I Phụ lục 1*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Năm 2018 Công ty có thực hiện giao dịch mua bán sản phẩm Bao bì và Phân bón với Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau, là Công ty mẹ - cổ đông lớn (chiếm 51,03% vốn điều lệ Công ty) với giá trị giao dịch là 157.589.145.370 đồng.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính từ thời điểm lập báo cáo): *Không có*

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

- 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành: *Không có*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Xem mục II Phụ lục 1.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có*

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

**CHỦ TỊCH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
  
  
**TRẦN CHÍ NGUYỄN**



## PHỤ LỤC 1

### BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Công văn số: 222/PPC-HĐQT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam)

#### I. Danh sách về người có liên quan đến Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Chí Nguyễn		Chủ tịch HĐQT			Bổ nhiệm ngày 14/04/2016		
1.1	Trần Trung Kiên							
1.2	Trần Kim Thuận							
1.3	Trần Kim Phượng							
1.4	Trần Hữu Danh							
1.5	Trần Hữu Lợi							
1.6	Trần Bích Ngân							
1.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
2	Ông Lê Quốc Dũng		TV. HĐQT – Giám đốc Công ty			Tái Bổ nhiệm HĐQT ngày 30/10/2014		
2.1	Lê Minh							
2.2	Lê Thị Kim Long							
2.3	Đỗ Thị Phú Xuân							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2.4	Lê Quốc Việt							
2.5	Lê Quốc Hưng							
2.6	Lê Quốc Tiến							
2.7	Lê Quốc Văn							
2.8	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>3</b>	<b>Tổng Việt Thống</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 30/10/2014</b>	<b>Miễn nhiệm ngày 21/6/2018</b>	
3.1	Hà Thị Minh Phương							
3.2	Tổng Hà Chí Vĩ							
3.3	Tổng Việt Tiến							
3.4	Tổng Văn Thắng							
3.5	Tổng Hòa Bình							
3.6	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>4</b>	<b>Trần Như Quỳnh</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 30/10/2014</b>	<b>Miễn nhiệm ngày 21/6/2018</b>	
4.1	Trần Thanh Khiêm							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.2	Huỳnh Xuân Đào							
4.3	Nguyễn Trần Như Nguyệt							
4.4	Trần Thiên Lý							
4.5	Trần Phương Vĩ							
4.6	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>5</b>	<b>Trần Thiên Hồng</b>		<b>TV. HĐQT</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 24/04/2015</b>		
5.1	Nguyễn Thị Mừng							
5.2	Trần Thiên Khôi							
5.3	Trần Thiên Chương							
5.4	Trần Thị Tố Nga							
<b>6</b>	<b>Nguyễn Đức Thuận</b>		<b>TV. HĐQT</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 21/6/2018</b>		
6.1	Nguyễn Thị Hinh							
6.2	Nguyễn Đức Hòa							
6.3	Nguyễn Thị Hiền							
6.4	Nguyễn Thị Hạnh							
6.5	Nguyễn Thị Hiếu							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
6.6	Nguyễn Đức Hiền							
6.7	Nguyễn Thị Phương Hoa							
6.8	Lâm Thị Bích Ngọc							
6.9	Nguyễn Ngọc Anh							
6.10	Nguyễn Đức Bình							
6.11	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
7	<b>Nguyễn Trung Kiên</b>		<b>TV. HĐQT</b>			<b>Bổ nhiệm 21/6/2018</b>		
7.1	Nguyễn Văn San							
7.2	Trần Thị Đào							
7.3	Lê Thị Diệu Thúy							
7.4	Nguyễn Trung Dũng							
7.5	Nguyễn Quang Trung							
7.6	Nguyễn Quang Minh							
7.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
8	<b>Vũ Chí Dương</b>		<b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018);</b>			<b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng Ban</b>		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			<b>Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>			<b>kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>		
8.1	Mai Thị Bắc							
8.2	Vũ Hồng Nam							
8.3	Vũ Trọng Hải							
8.4	Vũ Thị Thanh Thu							
8.5	Vũ Ngọc Anh							
8.6	Trần Thu Trang							
9	<b>Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); TV. Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>			<b>Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); TV. Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>		
9.1	Đào Văn Chôn							
9.2	Nguyễn Thị Chon							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9.3	Dương Hữu Anh							
9.4	Dương Gia Cường							
9.5	Dương Bảo Long							
9.6	Đào Thúy Phượng							
9.7	Nguyễn Thị Hồng Hương							
9.8	Nguyễn Thị Thúy Mai							
9.9	Nguyễn Đào Thông							
<b>10</b>	<b>Nguyễn Quang Tám</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 14/04/2016</b>		
10.1	Phạm Thị Nga							
10.2	Nguyễn Bích Liên							
10.3	Nguyễn Quang Huy							
10.4	Công ty Chế biến Thủy Sản Minh Hải							
<b>11</b>	<b>Lê Cảnh Khánh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>Năm 2011</b>		
11.1	Lê Cảnh Phong							
11.2	Phạm Thị Ngân							
11.3	Nguyễn Thị Phương Tường							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
11.4	Lê Cảnh Khôi Nguyên							
11.5	Lê Thị Lan							
11.6	Lê Cảnh Quang Vinh							
11.7	Lê Thị Sương Mai							
11.8	Lê Cảnh Hoàng							
<b>12</b>	<b>Nguyễn Thanh Nhuận</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>Ngày 24/5/2016</b>		
12.1	Nguyễn Thanh Hiền							
12.2	Đỗ Ngọc Phúc							
12.3	Cao Huỳnh Thi							
12.4	Nguyễn Huỳnh Thư							
12.5	Nguyễn Thị Hồng Thắm							
12.6	Nguyễn Thị Hồng Diễm							
12.7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							
12.8	Nguyễn Thanh Hòa							
12.9	Nguyễn Thanh Luận							
<b>13</b>	<b>Lê Quốc Bảo</b>		<b>Phó Giám đốc, Người được ủy quyền công</b>			<b>Ngày 13/11/2014</b>		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			<b>bổ thông tin</b>					
13.1	Lê Văn Kháng							
13.2	Nguyễn Thị Kim Diệp							
13.3	Lương Thị Minh Ngân							
13.4	Lê Thị Thùy Dương							
13.5	Lê Quốc Đảm							
<b>14</b>	<b>Nguyễn Minh Quang</b>		<b>Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 08/3/2018</b>		
14.1	Nguyễn Dương Hùng							Cha
14.2	Ngô Hạnh Trang							Mẹ
14.3	Nguyễn Phương Thùy							Chị
14.4	Nguyễn Thị Yến Duyên							Chị
14.5	Nguyễn Chí Thâm							Anh

## II. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Trần Chí Nguyên</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					
1.1	Trần Trung Kiên							
1.2	Trần Kim Thuận							
1.3	Trần Kim Phượng							
1.4	Trần Hữu Danh							
1.5	Trần Hữu Lợi							
1.6	Trần Bích Ngân							
1.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>2</b>	<b>Ông Lê Quốc Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty</b>					
2.1	Lê Minh							
2.2	Lê Thị Kim Long							
2.3	Đỗ Thị Phú Xuân							
2.4	Lê Quốc Việt							
2.5	Lê Quốc Hưng							
2.6	Lê Quốc Tiến							
2.7	Lê Quốc Văn							
2.8	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>3</b>	<b>Tổng Việt Thống</b>		<b>Thành viên HĐQT (30/10/2014 - 21/6/2018)</b>					
3.1	Hà Thị Minh Phương							
3.2	Tổng Hà Chí Vĩ							
3.3	Tổng Việt Tiến							
3.4	Tổng Văn Thắng							
3.5	Tổng Hòa Bình							
3.6	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>4</b>	<b>Trần Như Quỳnh</b>		<b>Thành viên HĐQT (30/10/2014 - 21/6/2018)</b>					
4.1	Trần Thanh Khiêm							
4.2	Huỳnh Xuân Đào							
4.3	Nguyễn Trần Như Nguyệt							
4.4	Trần Thiên Lý							
4.5	Trần Phượng Vĩ							
4.6	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>5</b>	<b>Trần Thiên Hồng</b>		<b>TV. HĐQT</b>					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Nguyễn Thị Mừng							
5.2	Trần Thiên Khôi							
5.3	Trần Thiên Chương							
5.4	Trần Thị Tố Nga							
<b>6</b>	<b>Nguyễn Đức Thuận</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
6.1	Nguyễn Thị Hĩnh							
6.2	Nguyễn Đức Hòa							
6.3	Nguyễn Thị Hiền							
6.4	Nguyễn Thị Hạnh							
6.5	Nguyễn Thị Hiếu							
6.6	Nguyễn Đức Hiễn							
6.7	Nguyễn Thị Phương Hoa							
6.8	Lâm Thị Bích Ngọc							
6.9	Nguyễn Ngọc Anh							
6.10	Nguyễn Đức Bình							
6.11	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>7</b>	<b>Nguyễn Trung Kiên</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
7.1	Nguyễn Văn San							
7.2	Trần Thị Đào							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Lê Thị Diệu Thúy							
7.4	Nguyễn Trung Dũng							
7.5	Nguyễn Quang Trung							
7.6	Nguyễn Quang Minh							
7.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
8	Vũ Chí Dương		TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)					
8.1	Mai Thị Bắc							
8.2	Vũ Hồng Nam							
8.3	Vũ Trọng Hải							
8.4	Vũ Thị Thanh Thu							
8.5	Vũ Ngọc Anh							
8.6	Trần Thu Trang							
9	Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng		Trưởng Ban kiểm					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Thành viên Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay					
9.1	Đào Văn Chôn							
9.2	Nguyễn Thị Chon							
9.3	Dương Hữu Anh							
9.4	Dương Gia Cường							
9.5	Đào Thúy Phượng							
9.6	Nguyễn Thị Hồng Hương							
9.7	Nguyễn Thị Thúy Mai							
9.8	Nguyễn Đào Thông							
10	<b>Nguyễn Quang Tám</b>		<b>Thành viên BKS</b>					
10.1	Phạm Thị Nga							
10.2	Nguyễn Bích Liên							
10.3	Nguyễn Quang Huy							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Công ty Chế biến Thủy Sản Minh Hải							
<b>11</b>	<b>Lê Cảnh Khánh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					
11.1	Lê Cảnh Phong							
11.2	Phạm Thị Ngân							
11.3	Nguyễn Thị Phương Tường							
11.4	Lê Cảnh Khôi Nguyên							
11.7	Lê Thị Lan							
11.8	Lê Cảnh Quang Vinh							
11.9	Lê Thị Sương Mai							
11.10	Lê Cảnh Hoàng							
<b>12</b>	<b>Nguyễn Thanh Nhuận</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					
12.1	Nguyễn Thanh Hiền							
12.2	Đỗ Ngọc Phúc							
12.3	Cao Huỳnh Thi							
12.4	Nguyễn Huỳnh Thư							
12.5	Nguyễn Thị Hồng Thắm							
12.6	Nguyễn Thị Hồng Diễm							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							
12.8	Nguyễn Thanh Hòa							
12.9	Nguyễn Thanh Luận							
<b>13</b>	<b>Lê Quốc Bảo</b>		<b>Phó Giám đốc, Người được ủy quyền công bố thông tin</b>					
13.1	Lê Văn Kháng							
13.2	Nguyễn Thị Kim Diệp							
13.3	Lương Thị Minh Ngân							
13.4	Lê Thị Thùy Dương							
13.5	Lê Quốc Đàm							
<b>14</b>	<b>Nguyễn Minh Quang</b>		<b>Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty</b>					
14.1	Nguyễn Dương Hùng							
14.2	Ngô Hạnh Trang							
14.3	Nguyễn Phương Thùy							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.4	Nguyễn Thị Yến Duyên							
14.5	Nguyễn Chí Thâm							

\*\*\* **Ghi chú:** Số NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

